

**NGHỊ QUYẾT**

**Về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 18**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Sau khi xem xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và nhất trí thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, với những nội dung chủ yếu sau:

**1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020**

Năm 2020 là năm cuối nhiệm kỳ 2016 - 2020, là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Bên cạnh những thuận lợi, kinh tế - xã hội tỉnh cũng đối mặt với một số thách thức như: Đại dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến toàn bộ nền kinh tế. Thời tiết diễn biến bất thường, hạn hán xuất hiện sớm, tình hình sạt lở diễn ra thường xuyên làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân. Nhưng với sự tập trung lãnh đạo của Tỉnh ủy, chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, cùng sự nỗ lực và đồng thuận của các ngành, các cấp, các doanh nghiệp và Nhân dân, tỉnh đã bước đầu hạn chế được một số thiệt hại do dịch bệnh gây ra và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ và Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020.

Kinh tế - xã hội tỉnh năm 2020 thực hiện đạt và vượt 09/13 chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh (đạt 69,23% chỉ tiêu). Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung ổn định; cải cách hành chính được các ngành,

các cấp tham gia tích cực và thường xuyên; triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

## **2. Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

Dự báo tình hình năm 2021, một số thuận lợi hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế như: Cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh đang ngày càng cải thiện. Đặc biệt là công trình Cầu Vàm Cống hoàn thành có ý nghĩa quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thương mại, dịch vụ, giao thương giữa An Giang với các tỉnh trong và ngoài vùng. Bên cạnh đó, hạ tầng du lịch, khu vui chơi, giải trí của tỉnh tiếp tục được nâng cấp, hoàn thiện. Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp đã triển khai góp phần thúc đẩy tăng trưởng. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả, góp phần tích cực trong việc phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, năm 2021 dự báo vẫn còn rất nhiều rủi ro, thách thức như: tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp cả trong nước và trên thế giới sẽ có những tác động xấu đến kinh tế của tỉnh trong năm 2021 và các năm tiếp theo. Nông nghiệp là thế mạnh nhưng vẫn còn sản xuất nhỏ và phân tán, đất đai manh mún. Sự phát triển của ngành công nghiệp hỗ trợ của tỉnh vẫn chậm chưa đáp ứng được yêu cầu hợp tác kinh doanh với các doanh nghiệp sản xuất chính. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông và chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu. Các vấn đề về thời tiết cực đoan, ô nhiễm môi trường dự báo sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến đời sống người dân. Tình trạng hạn hán và xâm nhập mặn đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất và dân sinh của vùng Đồng bằng sông Cửu Long nói chung và An Giang nói riêng.

Từ những dự báo thuận lợi và khó khăn nêu trên, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, như sau:

### **a) Mục tiêu**

- Khai thác lợi thế so sánh của **tỉnh** trong liên kết vùng và hội nhập quốc tế.
- Huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nông nghiệp theo chiều sâu, tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng nhất là hạ tầng giao thông để tạo nền tảng phát triển du lịch, thương mại và dịch vụ.
- Tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.
- Ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao công nghệ cao, công nghệ sinh học vào sản xuất và chế biến.
- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa.
- Thực hiện tốt các chính sách về giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

- Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội, từng bước giảm thiểu tai nạn giao thông.

#### b) Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) là 6% - 6,5%.
- GRDP bình quân đầu người là 50,665 - 50,914 triệu đồng/người/năm.
- Tổng vốn đầu tư xã hội là 28.799 - 29.171 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu là 965 triệu USD.
- Thu ngân sách là 6.863 tỷ đồng.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 40%.
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia là 43,91%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế quốc dân là 66,5%.
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân 1 - 1,2% năm.
- Số bác sĩ là 9,4 bác sĩ/01 vạn dân.
- Số giường bệnh là 26,10 giường/01 vạn dân.
- **Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế là 91%.**
- Có 05 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh là 91%.
- Tỷ lệ cơ quan nhà nước các cấp hoàn thiện chính quyền điện tử đạt 20%.

#### c) Một số nhiệm vụ giải pháp cần tập trung

- Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, kết hợp thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Triển khai thực hiện tốt chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn để thu hút vốn đầu tư, từng bước hình thành các doanh nghiệp, phát triển các mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động hiệu quả. Nghiên cứu ứng dụng hiệu quả các chính sách đột phá về khoa học và công nghệ để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, nâng cao thu nhập và đời sống của dân cư nông thôn, chủ động phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Mời gọi đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp ưu tiên các ngành công nghiệp sử dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Thực hiện tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản công nghệ cao, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo khác.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Phát triển mạnh các hoạt động xuất khẩu hàng hóa theo hướng vừa mở rộng thị trường và mặt hàng,

vừa nâng cao hiệu quả xuất khẩu phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững. Chú trọng các thị trường tiềm năng và chủ yếu của sản phẩm tỉnh An Giang. Kịp thời tháo gỡ khó khăn và đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm chính ngạch.

- Triển khai Đề án phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2020 - 2025. Theo dõi thường xuyên tình hình sản xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhằm kịp thời tham mưu những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất ứng phó với dịch Covid-19. Đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để lắng nghe đề xuất, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư để thu hút được các dự án đầu tư trọng điểm mang lại nguồn thu lớn và ổn định cho ngân sách nhà nước. Quản lý, tổ chức thực hiện hiệu quả các nguồn thu hiện có, chủ động rà soát, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả. Triển khai cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công theo lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các giải pháp điều hành tiền tệ. Kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn; nâng cao hiệu quả của kiểm soát, kiểm toán nội bộ của mỗi tổ chức tín dụng. Phối hợp công tác chia sẻ thông tin trong việc phát hiện xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng của tập thể, cá nhân nhằm đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, đúng pháp luật. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp để giảm thất thu thuế.

- Quảng bá hình ảnh du lịch và con người An Giang; tăng cường liên kết vùng, trong và ngoài nước nhằm khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh. Tập trung triển khai chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Chủ động thực hiện liên kết vùng trong phát triển du lịch, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch để tăng lượng khách du lịch đến An Giang. Đào tạo, thu hút nguồn nhân lực du lịch theo tiêu chuẩn chất lượng chung của cả nước và từng bước tiếp cận với các tiêu chuẩn quốc tế.

- Xây dựng nền giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng với nhu cầu phát triển của xã hội; coi trọng giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành. Đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng phục vụ lĩnh vực **chăm** sóc sức khỏe nhân dân; mở rộng các mô hình dịch vụ y tế. Thực hiện tốt khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, khám, chữa bệnh trẻ em dưới 6 tuổi.

- Thực hiện tốt mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, đặc biệt vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc, các hoạt động bảo trợ, trợ giúp xã hội; quan tâm thực hiện tốt chính sách người có công cách mạng; nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, gắn kết giáo dục nghề nghiệp với giải quyết việc làm. Thúc đẩy tạo

chuyển biến tích cực về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và quyền trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực thể dục, thể thao, văn hóa; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng gắn với các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh An Giang, tăng cường kiểm soát hoạt động khai thác khoáng sản, hoạt động **xả thải** vào nguồn nước và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, đơn giản hoá các thủ tục hành chính; xây dựng môi trường thông thoáng, công khai, minh bạch, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh và trở thành động lực phát triển của tỉnh.

- Giải quyết nhanh, kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân; tổ chức gặp gỡ công dân định kỳ để lắng nghe ý kiến và đối thoại với người dân từ đó hạn chế những vụ khiếu kiện đông người. Tăng cường công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt quy chế phối hợp và quy chế dân chủ cơ sở với các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

- Cùng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao sức mạnh tổng hợp và trình độ sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trấn áp các loại tội phạm, các tệ nạn xã hội, buôn lậu qua biên giới, đảm bảo an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra việc thực hiện của các ngành, các cấp. Tăng cường trách nhiệm, phối hợp hành động giữa các ngành và địa phương để đảm bảo thực hiện thắng lợi **Nghị quyết**.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận **Tổ** quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, tăng cường tuyên truyền, giám sát, đôn đốc các ngành, các cấp và vận động nhân dân tích cực thực hiện **Nghị quyết**.

Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 18 kêu gọi đồng bào, cán bộ, chiến sĩ tiếp tục phát huy thành tích đạt được, triệt để tiết kiệm trong tiêu dùng, sản xuất, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, tận dụng thời cơ thuận lợi, khai thác tiềm năng thế mạnh của tỉnh, đoàn kết thống nhất, chung sức, chung lòng thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu năm 2021 theo Nghị quyết đã đề ra.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khoá IX, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại An Giang, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo An Giang, Đài PT - TH An Giang, Website tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Văn phòng HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-Nh.

**CHỦ TỌA KỲ HỌP  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Tấn Kiệt**